

Số: 84/2021/QĐST-DS

H, ngày 27 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 67/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại L.

Địa chỉ: Số 137 Q, phường N, TP T, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình C – Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Hoàng T, chức vụ: Chủ tịch HĐQT – Công ty cổ phần Tư vấn L. (Theo giấy uỷ quyền ngày 06/7/2021 và Quyết định về việc cử người đại diện tham gia tố tụng theo uỷ quyền số 168/QĐ – LV ngày 06/7/2021)

Địa chỉ: Số 17 L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền nợ:** Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại L và chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị H còn nợ Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại L tổng số tiền gốc là 166.049.000 đồng (*Một trăm sáu mươi sáu triệu không trăm bốn chín nghìn đồng*).

Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại L không yêu cầu chị Nguyễn Thị H trả lãi đối với số tiền trên.

- **Về thời gian và phương thức trả nợ:** Hai bên thống nhất chia làm các kỳ trả nợ như sau:

Kỳ 1: Từ ngày 20 đến ngày 25/9/2021 chị Nguyễn Thị H trả cho Công ty số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kỳ 2: Từ ngày 20 đến ngày 25/10/2021 chị Nguyễn Thị H trả cho Công ty số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kỳ 3: Từ ngày 20 đến ngày 25/11/2021 chị Nguyễn Thị H trả cho Công ty số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kỳ 4: Từ ngày 20 đến ngày 25/12/2021 chị Nguyễn Thị H trả cho Công ty số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kỳ 5: Từ ngày 20 đến ngày 25/01/2022 chị Nguyễn Thị H trả cho Công ty số tiền còn lại là 56.049.000 đồng (Năm mươi sáu triệu không trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

Nếu chị Nguyễn Thị H vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào như đã thỏa thuận trên thì Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại L có quyền làm đơn đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự huyện H thi hành một lần toàn bộ số tiền còn lại.

Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự có giá ngạch là 4.150.000 đồng (Bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.075.000 đồng (*Năm triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0008289 ngày 27/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh hoá
- VKSND huyện Hậu Lộc.
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga